

**BÀI 3: KÍ (HỘI KÍ VÀ DU KÍ)
VÀ ÔN TẬP KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I (TIẾP)
(SỐ TIẾT: 17 TIẾT)**

ĐỌC HIỂU VĂN BẢN: ĐỒNG THÁP MƯỜI MÙA NƯỚC NỔI.

(Văn Công Hùng)

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

- Về đẹp của vùng đất Đồng Tháp Mười.
- Một số yếu tố hình thức (ngôi kể, tính xác thực, cách kể sự việc, hình thức ghi chép), nội dung (đề tài, chủ đề, cảm xúc, ý nghĩa...) của văn bản du kí.

2. Về năng lực

a. Năng lực đặc thù: năng lực ngôn ngữ và năng lực văn học

- Xác định được phương thức biểu đạt, ngôi kể của văn bản.
- Nhận biết được các chi tiết về cảnh đẹp và con người vùng Đồng Tháp Mười.
- Phân tích được tác dụng của các biện pháp nghệ thuật có trong văn bản.

b. Năng lực chung:

- **Tự chủ và tự học:** Tự quyết định cách giải quyết vấn đề học tập, tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, giải quyết vấn đề học tập của bạn thân và các bạn.
- **Giao tiếp và hợp tác:** Tăng cường khả năng đọc thể loại kí (Hội kí và du kí), trình bày, diễn đạt ý kiến, ý tưởng trước lớp, tổ nhóm học tập, tương tác tích cực với các bạn trong tổ nhóm khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

3. Về phẩm chất:

- Giúp học sinh thêm yêu và tự hào về cảnh sắc thiên nhiên, đất nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:

1. Chuẩn bị của giáo viên:

- Giáo án
- Tranh ảnh, video về vùng Đồng Tháp Mười
- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp
- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà

2. Chuẩn bị của học sinh: SGK, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:

HĐ 1: Khởi động

a) Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS, thu hút HS sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ học tập của mình. HS khắc sâu kiến thức nội dung bài học.

b) Nội dung: GV cho HS xem vi deo Đồng Tháp Mười mùa nước nổi và đặt cho HS những câu hỏi gợi mở vấn đề.

c) Sản phẩm: Nhận thức và thái độ học tập của HS.

d) Tổ chức thực hiện:

Cách 1: Chiếu cho HS xem một đoạn video về du lịch sông nước miền Tây. Nếu cảm nhận của em sau khi xem video.



- HS suy nghĩ và phát biểu ý kiến
- Gọi HS trao đổi và bổ sung ý kiến.
- **GV tổng hợp, giới thiệu bài:**

*Trong cuộc sống, đa số chúng ta đều mong muốn được đi thăm thú, khám phá nhiều vùng đất khác nhau để trải nghiệm những điều thú vị, mở mang hiểu biết. Trong tiết học hôm nay, chúng ta sẽ cùng theo chân tác giả Văn Công Hùng đến thăm vùng đất Đồng Tháp Mười tươi đẹp qua đoạn trích hồi kí “**Đồng Tháp Mười mùa nước nổi**”*

Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới.

I. TÌM HIỂU CHUNG

a) Mục tiêu: Giúp HS

- Nắm được những thông tin về thể loại, giải nghĩa từ khó trong văn bản.

b) Nội dung

- Hs sử dụng sgk, chất lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

c) Sản phẩm: HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS

d) Tổ chức thực hiện

HD của GV & HS	Nội dung cần đạt
<p>Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>+ <i>Giới thiệu về tác giả?</i></p> <p>- GV hướng dẫn cách đọc: rõ ràng chậm rãi, dẫn dắt người nghe cùng khám phá , nhấn mạnh ở những từ</p>	<p>I. Tìm hiểu chung</p> <p>1. Tác giả</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tác giả: Văn Công Hùng - Năm sinh: 1958 - Quê quán: Thừa Thiên Huế <p>2. Tác phẩm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Độc văn bản - Thể loại: Du kí.

PHÒNG GDĐT NGHI XUÂN - TRƯỜNG THCS THÀNH MỸ

miêu tả, những câu biểu cảm, ngắt hơi diễn đạt theo đúng dấu câu.

GV đọc mẫu một đoạn, sau đó gọi 2-3

HS đọc tiếp.

- GV yêu cầu HS thảo luận cặp đôi những kiến thức sau:

+ *Xác định thể loại VB? Em hiểu như thế nào về thể loại này?*

+ *VB sử dụng ngôi kể thứ mấy? Tác dụng của ngôi kể.*

+ *Xác định bố cục của VB*

- GV yêu cầu HS giải nghĩa những từ khó: *ước kiệt, phèn, cù lao, quốc hồn quốc túy*

- HS lắng nghe.

Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ

+ HS nghe và đặt câu hỏi liên quan đến bài học.

Dự kiến sản phẩm: Du kí là một thể của kí, dùng để ghi lại những điều chứng kiến trong một chuyến đi diễn ra chưa lâu của bản thân tới một miền đất khác

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

+ HS trình bày sản phẩm thảo luận

+ GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện

- **Phương thức biểu đạt:** Tự sự kết hợp miêu tả, biểu cảm.

- **Xuất xứ:** Dẫn theo Báo Văn nghệ, số 49, tháng 12/2011.

- **Ngôi kể:** ngôi thứ nhất

- **Bố cục:** 3 phần

+Cảnh sắc thiên nhiên ĐTM

+Văn hóa vùng ĐTM

+Con người ĐTM

<p>nhiệm vụ</p> <p>+ GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng</p> <p>GV bổ sung thêm thông tin về nhà thơ Văn Công Hùng sinh năm 1958 tại thành phố Thanh Hóa, hiện sống ở thành phố Pleiku, Gia Lai và Tp HCM. Anh Viết văn, viết báo và làm thơ từ 1981 và là Hội viên Hội Nhà văn Việt Nam, Hội viên Hội Nhà báo Việt Nam, Hội viên Hội Văn Nghệ dân gian Việt Nam, Hội VHNT các dân tộc thiểu số Việt Nam. Anh nguyên là Tổng biên tập Tạp chí Văn Nghệ Gia Lai, là Ủy viên Ban chấp hành Hội Nhà Văn Việt Nam khóa VIII. Quan niệm văn chương của ông là: “Viết không bao giờ là trò chơi, mà là cuộc vật lộn khổ sở, là nghiệp đeo đẳng suốt đời. Chữ không làm cho người no, nhưng cho ta cảm giác bình an và như thế là hạnh phúc. Nhiều hay ít là do tài năng từng người, nhưng được một câu thơ một bài báo có ích là mong mỏi của tôi, người viết.”</p>	
II. Đọc-hiểu văn bản	
<p>a. Mục tiêu: Nắm được nội dung và nghệ thuật văn bản.</p> <p>b. Nội dung: Hs sử dụng sgk, chốt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.</p> <p>c. Sản phẩm học tập: HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS</p> <p>d. Tổ chức thực hiện:</p>	
HD của GV & HS	Nội dung cần đạt

<p>Nội dung 1</p> <p>Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>- GV HS thảo luận nhóm những vấn đề sau:</p> <p>Nhóm 1</p> <p>+ Tác giả đã lựa chọn những những yếu tố nào để miêu tả thiên nhiên ĐTM?</p> <p>+ Tìm những chi tiết nói đến vai trò quan trọng của lũ với ĐTM?</p> <p>Nhóm 2</p> <p>+ Kênh rạch được đào nhằm mục đích gì?</p> <p>Nhóm 3</p> <p>+ Tác giả đã giải thích về tên gọi “tràm chim” như thế nào?</p> <p>+ Thời điểm để quan sát được chim là khi nào? Em nhận xét gì về cảnh sắc đó?</p> <p>Nhóm 4</p> <p>+ Tại sao tác giả lại nói “về đây mới thấy, sen xứng đáng để...ngọt”?</p> <p>+ Em có biết câu thơ hay bài hát nào ca ngợi về sen vùng Đồng Tháp Mười?</p> <p>+ Tác giả đã sử dụng phép tu từ gì?(lớp 6A)</p> <p>- HS tiếp nhận nhiệm vụ.</p> <p>Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ</p> <p>+ HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi</p> <p>Dự kiến sản phẩm:</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>+ HS trình bày sản phẩm thảo luận</p> <p>+ GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của</p>	<p>1. Cảnh sắc thiên nhiên</p> <p>Đồng Tháp Mười</p> <p>- Lũ:</p> <p>+ Là nguồn sống của cả cư dân miền sông nước.</p> <p>+ Mang phù sa mùa màng về, mang tôm cá về, làm nên một nền văn hóa đồng bằng.</p> <p>+ Nếu không có lũ, nước kiệt đi thì sẽ rất khó khăn.</p> <p>- Kênh rạch:</p> <p>+ Được đào để thông thương, lấy nước, lấy đất đắp đường.</p> <p>+ Hệ thống kênh rạch chằng chịt, kê huyết mạch nối những cù lao, giồng,...thành một đồng bằng rộng lớn và đầy màu sắc.</p> <p>- Tràm chim : rừng tràm và chim dày đặc thành vườn.</p> <p>+ Muốn thấy chim phải chiều tối, hàng vạn, chục vạn con lớn bé to nhỏ rợp cả một khoảng trời.</p> <p>→ một vùng đất thiên nhiên trù phú</p> <p>- Sen: thế lực của cái đẹp tự nhiên</p> <p>+ Bạt ngàn, tinh khiết, ngọt ngào, không chen chúc.</p>
---	---

bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

GV chốt toàn bộ kiến thức nd 1 bằng câu hỏi
? Qua cách miêu tả về lũ, kênh rạch, tràm chim, sen, em nhận xét gì về cảnh quan thiên nhiên vùng ĐTM?

+ GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức =>

Ghi lên bảng

Gv cho HS quan sát clip về vùng ĐTM và bổ sung: Đồng bằng sông Cửu Long nói chung và vùng ĐTM nói riêng là vùng sông nước, nơi người dân đã quen “sống chung với lũ”. Lũ đến mang cho người dân nguồn tôm cá dồi dào, mang đến phù sa bồi đắp cho đồng bằng thêm màu mỡ...Từng con kênh, con rạch như tạo ra bản sắc riêng, đặc trưng cho đồng bằng.

Hoa sen có ở mọi miền đất nước, nhưng không ở đâu sen khiến người ta cảm thấy ngợp đến vậy, Bạt ngàn sen chen giữa rừng tràm, một không gian rộng lớn bát ngát chỉ có sen. Sen kiêu hãnh và tự tin khoe sắc hồng giữa nắng gió, tỏa hương đồng gió nội. Cả không gian ĐTM như nhường lại cho sen khoe sắc mỗi mùa sen. Bởi thế mà dân gian ta từng ca ngợi

Tháp Mười đẹp nhất bông sen

Việt Nam đẹp nhất có tên Bác Hồ

Không chỉ có cảnh sắc thiên nhiên, ĐTM còn nổi tiếng với những món ăn

Nội dung 2 :

→ Nghệ thuật: nhân hóa.

⇒ Thiên nhiên, cảnh quan hùng vĩ, tươi đẹp, đặc biệt tại Đồng Tháp Mười.

Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ

- GV yêu cầu HS theo dõi VB và thảo luận cặp đôi trả lời câu hỏi:

- + *Món ăn đặc trưng của ĐTM là gì?*
- + *Tác giả đã thể hiện thái độ, tình cảm với món ăn như thế nào?*

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ

+ HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi

Dự kiến sản phẩm:

- Món đặc trưng mùa nước là cá linh và bông điên điển.
- Thái độ của tác giả: miệt mài ăn hai món quốc hồn quốc túy, thưởng thức thời trân của đất trời

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + HS trình bày sản phẩm thảo luận
- + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

+ GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức =>

Ghi lên bảng

GV bình: Những món ăn bình dị, dân dã, có thể dễ dàng tìm thấy ở bất cứ nơi đâu vùng ĐTM. Được thưởng thức những tinh hoa từ thiên nhiên, trời đất ban tặng khiến tác giả cảm thấy trân trọng, nâng niu món ăn đặc sắc vùng quê sông nước.

2. Nét văn hóa vùng Đồng Tháp Mười.

a. Văn hóa ẩm thực

- Món đặc trưng mùa nước là cá linh và bông điên điển.
- Được thiết đãi món: cá linh kho tộ và bông điên điển xào tôm.
- Tác giả đã trân trọng, miệt mài ăn, ăn thưởng thức.

<p>Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>Dạy học dự án: Tìm hiểu giới thiệu di tích lịch sử ở vùng ĐTM</p> <p>- HS tiếp nhận nhiệm vụ.</p> <p>Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận</p> <p>+ HS trình bày sản phẩm</p> <p>+ GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ</p> <p>+ GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng</p> <p>Mở rộng: Mỗi vùng miền đều có những kiến trúc tiêu biểu thể hiện nét văn hóa vùng miền ví dụ như Tháp Bà (Nha Trang), Thánh địa Mỹ Sơn (Quảng Nam),...</p> <p>Nội dung 3 :</p> <p>Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ</p> <p>- GV yêu cầu HS theo dõi văn bản và trả lời: <i>Qua con mắt quan sát của tác giả, người dân vùng ĐTM hiện lên như thế nào?</i></p> <p>- HS tiếp nhận nhiệm vụ.</p> <p>Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ</p> <p>+ HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi</p> <p>Dự kiến sản phẩm: Người dân vui vẻ, hiền lành,</p>	<p>b. Văn hóa kiến trúc</p> <p>* Gò Tháp.</p> <p>- Khu gò rộng khoảng 5 000 mét vuông và cao hơn khoảng 5 mét so với mực nước biển, nằm giữa rôn Đồng Tháp Mười.</p> <p>- Người ta khai quật được một di tích nền gạch cổ có khoảng 1500 năm trước và được công nhận là di tích quốc gia.</p> <p>- Là đại bản doanh của cụ Thiên hộ Dương và Đốc binh Kiêu - hai vị anh hùng chống thực dân Pháp. Là căn cứ địa chống Mỹ cứu nước của cách mạng Việt Nam.</p> <p>* Tháp Sen được chọn để xây dựng ở đây như cách tôn vinh sen Đồng Tháp Mười.</p> <p>⇒ Cung cấp kiến thức lịch sử về vùng đất Đồng Tháp Mười.</p> <p>3. Con người nơi Đồng Tháp Mười</p> <p>- Người dân vui vẻ, hiền lành, năng động,... sống chung với nhịp nhàng nước kiệt, nước</p>
--	---

năng động,... sống chung với nhịp nhàng nước
kiệt, nước ròng, những câu vọng cổ.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + HS trình bày sản phẩm thảo luận
- + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức =>

Ghi lên bảng

GV chiếu clip “ Con người Đồng Tháp Mười”

Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ

- GV yêu cầu HS theo dõi văn bản và trả lời:
Qua VB, tác giả đã bộc lộ những tình cảm, cảm xúc gì về vùng đất này? Tìm những chi tiết thể hiện tâm trạng, tình cảm của tác giả?

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ

- + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi

Dự kiến sản phẩm:

- Người viết ngữ ngành về khái niệm tràm chim.
- Sự tiếc nuối khi không có nhiều thời gian: *Trong khi chúng tôi thì chỉ có một ngày cưỡi xe, mà lại muốn đi nhiều, thấy nhiều, chiêm ngưỡng nhiều,...*
- Tận hưởng, trân trọng khi thưởng thức món ăn.

ròng, những câu vọng cổ.

- Thành phố vừa trẻ trung vừa hiện đại, có gu kiến trúc, vừa mềm vừa xanh, cứ nao nao câu hò,...

=> Cảm xúc tác giả khi được trải nghiệm vẻ đẹp Đồng Tháp Mười

- Người viết từ ngữ ngành đến tiếc nuối.
- Tận hưởng, trân trọng khi thưởng thức món ăn.
- Choáng ngợp trước vẻ đẹp, sự kiêu hãnh của sen tại Đồng Tháp Mười.
- Mở mang, đem đến thông tin về lịch sử cho người đọc chứ không chỉ kiến thức địa lí.
- Cảm nhận về thành phố, cuộc sống về đêm trước khi ra về.

- Choáng ngợp trước vẻ đẹp, sự kiêu hãnh của sen tại Đồng Tháp Mười.
- Mở mang, đem đến thông tin về lịch sử cho người đọc chứ không chỉ kiến thức địa lí.
- Cảm nhận về thành phố, cuộc sống về đêm trước khi ra về.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + HS trình bày sản phẩm thảo luận
- + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- + GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng

Nội dung 4:

Bước 1: chuyển giao nhiệm vụ

- GV đặt câu hỏi: *Văn bản có ý nghĩa gì? Nêu những đặc sắc nghệ thuật của VB?*
- HS tiếp nhận nhiệm vụ.

Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ

- + HS thảo luận và trả lời từng câu hỏi

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- + HS trình bày sản phẩm thảo luận
- + GV gọi hs nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

⇒ Nhiều cảm xúc đan xen: ngỡ ngàng, choáng ngợp, tận hưởng, tiếc nuối,... Tác giả trân trọng chuyến đi tìm hiểu về vùng đất mới này.

III. Tổng kết

1. Nghệ thuật

- Thể loại du kí ghi lại trải nghiệm về vùng đất mới.

2. Nội dung – Ý nghĩa:

- Tác giả đã kể về trải nghiệm của bản thân khi được đến vùng đất Đồng Tháp Mười. Đó là một chuyến thú vị, tác giả đã được tìm hiểu nhiều

PHÒNG GDĐT NGHI XUÂN - TRƯỜNG THCS THÀNH MỸ

<p>+ GV nhận xét, bổ sung, chốt lại kiến thức => Ghi lên bảng</p>	<p>hơn về cảnh vật, thiên nhiên, di tích, ẩm thực và cả con người nơi đây. - Thể hiện sự yêu mến, tự hào về cảnh đẹp thiên nhiên và con người vùng ĐTM.</p>
--	---

Hoạt Động 3: Luyện tập.

a. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học.

b. Nội dung: Sử dụng sgk, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

c. Sản phẩm học tập: Kết quả của HS.

d. Tổ chức thực hiện:

- **GV đặt câu hỏi:** Từ văn bản trên, theo em, bài du kí về một vùng đất mới cần chú ý giới thiệu những gì?

- GV yêu cầu HS trả lời một số câu hỏi trắc nghiệm:

Câu 1: Miêu tả về thiên nhiên Đồng Tháp Mười, tác giả đã viết về những yếu tố nào?

- A. Lũ, kênh rạch, tràm chim.
- B. Lũ, kênh rạch, sen, món ăn.
- C. Lũ, kênh rạch, món ăn.
- D. Lũ, kênh rạch, sen, tràm chim.

Câu 2: Món ăn đặc trưng của Đồng Tháp Mười mùa nước là gì?

- A. Bông điên điển, tôm.
- B. Bông điên điển, cá linh.
- C. Bông điên điển, cá linh, tôm, trà sen.
- D. Cá linh, tôm.

Câu 3: Đâu không phải cảm xúc của tác giả khi được khám phá Đồng Tháp Mười?

- A. Xót xa.
- B. Ngỡ ngàng.
- C. Trân trọng.
- D. Tiếc nuối.

Câu 4: Văn bản thuộc thể loại nào?

- A. Hồi kí
- B. Du kí

- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.

Hoạt Động 4: Vận dụng

a. Mục tiêu: Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

b. Nội dung: Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi

c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS

d. Tổ chức thực hiện:

- GV yêu cầu HS:

Dạy học dự án: Sưu tập tranh ảnh, bài viết, video giới thiệu về những cảnh đẹp nơi em đang sinh sống.

***HƯỚNG DẪN TỰ HỌC.**

- Thực hiện nhiệm vụ hoạt động vận dụng

- Mục liên hệ so sánh, kết nối:

Nhận biết được những điểm giống nhau và khác nhau giữa hai nhân vật trong hai văn bản.

-*Chuẩn bị bài: Thực hành Tiếng Việt*